

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) giai đoạn 2021 – 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chăm lo cải thiện điều kiện làm việc; phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và của quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể đến 2025

- Mục tiêu 1: Trung bình hằng năm, giảm 4% tần suất tai nạn lao động chết người.

- Mục tiêu 2: Trung bình hằng năm tăng thêm 5% số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp; 5% số cơ sở được quan trắc môi trường lao động.

- Mục tiêu 3: Trên 90% số người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác ATVSLĐ các cấp và ban quản lý khu công nghiệp được tập huấn nâng cao năng lực về an toàn, vệ sinh lao động.

- Mục tiêu 4: Trên 80% số người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về ATVSLĐ; 80% số người làm công tác ATVSLĐ được huấn luyện về ATVSLĐ.

- Mục tiêu 5: Trên 80% số người làm công tác y tế cơ sở được huấn luyện về ATVSLĐ.

- Mục tiêu 6: Trên 80% số làng nghề, hợp tác xã có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN) được tiếp cận thông tin phù hợp về an toàn, vệ sinh lao động.

- Mục tiêu 7: Trên 80% người bị TNLĐ, BNN được hưởng chế độ bồi thường, trợ cấp theo quy định của pháp luật.

- Mục tiêu 8: 100% số vụ TNLĐ chết người được khai báo, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

Chương trình được triển khai trên toàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến tất cả ngành nghề, người làm công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ, người sử dụng lao động và người lao động; ưu tiên các ngành, nghề, công việc có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN, khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã và làng nghề.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoạt động nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện các văn bản và các chính sách về ATVSLĐ thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực cho các hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác ATVSLĐ; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa đặc thù an toàn lao động; quan trắc môi trường lao động; chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tiếp tục kiện toàn cơ sở dữ liệu về ATVSLĐ (ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý; điều tra, thu thập số liệu thống kê), ưu tiên vào các dữ liệu về điều kiện lao động của người làm nghề nặng nhọc, độc hại nguy hiểm; TNLĐ, BNN, quan trắc môi trường lao động. Duy trì các hoạt động thống kê người bị chết do tai nạn lao động từ số người chết trong sổ ghi chép tử vong của ngành y tế và sổ khai tử (tư pháp) ở tất cả các xã, phường, thị trấn.

- Triển khai tin học hóa trong hoạt động quản lý, bảo đảm đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin trong công tác khai báo tai nạn lao động, triển khai chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực ATVSLĐ.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra về công tác ATVSLĐ, trong đó chú trọng các lĩnh vực ngành nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; tổ chức điều tra các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân để xảy ra tai nạn lao động.

2. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, huấn luyện nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động

a) Tiếp tục đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả Tháng hành động an toàn, vệ sinh lao động: Lễ Phát

động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ; thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về ATVSLĐ trên các phương tiện thông tin đại chúng như Báo Bà Rịa – Vũng Tàu, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, hệ thống các Đài Phát thanh cấp huyện, cấp xã và doanh nghiệp; in ấn, treo băng rôn, panô, khẩu hiệu, áp phích,...; xây dựng, phát hành các thông điệp, sổ tay, tờ rơi, đĩa CD, DVD hướng dẫn về kỹ năng, quy trình làm việc an toàn,....

- Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; các hoạt động nâng cao hiệu quả các phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác ATVSLĐ cấp huyện, cấp xã và trong Ban Quản lý các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ huấn luyện ATVSLĐ cho người sử dụng lao động; người làm công tác ATVSLĐ; người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ; người lao động làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; người làm công tác y tế trong khu vực có quan hệ lao động và khu vực không có quan hệ lao động.

- Hỗ trợ huấn luyện ATVSLĐ cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; vận động nông dân đăng ký cam kết đảm bảo ATVSLĐ.

- Tăng cường tuyên truyền, huấn luyện đảm bảo an toàn sử dụng khí gas trong các hộ tiêu thụ, đặc biệt đối với hộ gia đình; bảo đảm an toàn trong sử dụng điện tại khu vực nông thôn, khu dân cư, trường học.

3. Các hoạt động đẩy mạnh tư vấn, hỗ trợ cải thiện điều kiện lao động, phòng chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ về ATVSLĐ; hỗ trợ triển khai mô hình các giải pháp kỹ thuật an toàn để phòng, chống các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại, trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN (khai thác và chế biến khoáng sản, luyện kim, hóa chất, xây dựng và một số ngành, nghề khác).

- Tăng cường tư vấn các biện pháp và mô hình cải thiện điều kiện làm việc đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề, hợp tác xã, hộ nông dân làm các nghề, công việc có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN.

- Hỗ trợ kiểm định và triển khai các biện pháp phòng, chống TNLĐ khi sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong khu vực doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể.

- Hỗ trợ triển khai áp dụng các hệ thống quản lý công tác ATVSLĐ trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đang có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN, từng bước xây dựng văn hóa an toàn trong lao động, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý ATVSLĐ (ISO 45001 - 2018).

4. Quản lý, giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp của các cấp, giữa các Sở, ban ngành có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp có liên quan trong triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân tham gia và đóng góp nguồn lực, kinh nghiệm để thực hiện Kế hoạch; chủ động triển khai các biện pháp cải thiện điều kiện lao động, quản lý và đánh giá rủi ro về ATVSLĐ.

- Các cấp, các ngành chủ động xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về ATVSLĐ hàng năm; lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch với các dự án, chương trình khác trong lĩnh vực lao động.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thực hiện Kế hoạch; phối hợp, lồng ghép nguồn lực của Kế hoạch với các nguồn lực hiện có (Quỹ Bảo hiểm y tế, Quỹ Bảo hiểm TNLĐ, BNN,...) và nguồn xã hội hóa.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ATVSLĐ bằng nhiều hình thức, phong phú về nội dung, nhất là chú trọng các nội dung hoạt động của Kế hoạch; tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Tổ chức tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng lao động, người lao động thực hiện các biện pháp bảo đảm ATVSLĐ, cải thiện điều kiện lao động, áp dụng hệ thống quản lý ATVSLĐ tiên tiến, xây dựng văn hóa an toàn trong lao động.

3. Tổ chức hiệu quả, thiết thực các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ hàng năm theo Quyết định số 87/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về ATVSLĐ thiết thực, phù hợp với từng năm và báo cáo đánh giá tình hình thực hiện.

4. Các ngành, các cấp tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong phạm vi quản lý tham gia và đóng góp nguồn lực, kinh nghiệm để triển khai các hoạt động cải thiện điều kiện lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động.

5. Triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ thông tin, giáo dục, huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

6. Đảm bảo thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội về TNLĐ, BNN đối với người lao động trên địa bàn tỉnh.

7. Từng bước xã hội hóa các dịch vụ công trong lĩnh vực ATVSLĐ, các hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện ATVSLĐ, quan trắc môi trường lao động.

8. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước được giao nhiệm vụ và các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

9. Thực hiện lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch với các nguồn lực hiện có (nguồn Quỹ Bảo hiểm y tế, Quỹ Bảo hiểm TNLĐ, BNN,...) và nguồn xã hội hóa; tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả việc thực hiện Kế hoạch.

10. Tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền để người sử dụng lao động, người lao động và các cá nhân, tổ chức khác có liên quan tích cực tham gia triển khai và hưởng ứng các hoạt động của Kế hoạch.

11. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong lao động, sản xuất, sử dụng trang thiết bị bảo đảm ATVSLĐ, cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho người lao động.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm:

a) Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể, địa phương; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

2. Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Chương trình và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Hằng năm, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện đúng mục tiêu, nội dung của Kế hoạch đề ra.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan, Liên đoàn Lao động tỉnh, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật ATVSLĐ tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tổ chức điều tra các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của các tổ chức, cá nhân để xảy ra tai nạn lao động.

- Phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan Báo, Đài Phát thanh Truyền hình đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác ATVSLĐ tại nơi làm việc.

- Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Y tế

- Hàng năm, lập kế hoạch, hướng dẫn và chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động;

- Hỗ trợ triển khai mẫu các biện pháp chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động bị mắc bệnh nghề nghiệp thuộc các nhóm bệnh: bệnh bụi phổi nghề nghiệp, bệnh nhiễm độc nghề nghiệp, bệnh do yếu tố vật lý nghề nghiệp, bệnh da nghề nghiệp và bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp; nâng cao năng lực quan trắc môi trường lao động cho cán bộ y tế lao động;

- Hướng dẫn nghiệp vụ, tập huấn vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp, sơ cứu cấp cứu cho người làm công tác y tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh;

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, phối hợp theo dõi, báo cáo kết quả triển khai mục tiêu thứ 2 và thứ 5.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tổng hợp, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức để thực hiện Kế hoạch.

5. Công an tỉnh

Chỉ đạo cơ quan Cảnh sát điều tra cấp tỉnh, cấp huyện phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành điều tra kịp thời các vụ tai nạn lao động chết người xảy ra trên địa bàn tỉnh; đảm bảo 100% số vụ TNLĐ chết người được điều tra và xử lý theo quy định.

6. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Tham gia và phối hợp các sở, ban, ngành liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nâng cao nhận thức các doanh nghiệp, đoàn viên, người lao động, an toàn vệ sinh viên; triển khai các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác ATVSLĐ; phát huy sáng kiến cải tiến kỹ

thuật, ứng dụng khoa học, công nghệ về an toàn, vệ sinh lao động để cải thiện điều kiện lao động trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN.

- Chủ động phối hợp các sở, ban, ngành liên quan, chỉ đạo Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành tổ chức triển khai, thực hiện tốt phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp - Bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động” tại các cơ quan, doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên đối với công tác ATVSLĐ.

7. Đề nghị Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Vũng Tàu, Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Tham gia và phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nâng cao nhận thức về ATVSLĐ trong các doanh nghiệp, hợp tác xã.

8. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền, huấn luyện ATVSLĐ cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; các hoạt động nâng cao hiệu quả phong trào nông dân sản xuất, kinh doanh bảo đảm ATVSLĐ; nâng cao kiến thức ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ Hội Nông dân các cấp.

9. Các sở, ban, ngành: Công thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa và Thể thao, Thông tin và Truyền thông, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và sở, ngành liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

- Hằng năm, theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình an toàn, vệ sinh lao động và chỉ đạo thực hiện tại các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

- Phối hợp các cơ quan liên quan và các địa phương triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chính sách pháp luật về ATVSLĐ bằng nhiều hình thức, phong phú về nội dung, nhất là chú trọng các nội dung hoạt động của Kế hoạch.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình an toàn, vệ sinh lao động của địa phương giai đoạn 2021 - 2025, phù hợp với mục tiêu, nội dung hoạt động của Kế hoạch và điều kiện thực tế của địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường thông tin, tuyên truyền về ATVSLĐ bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện công tác ATVSLĐ của người sử dụng lao động, người lao động.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATVSLĐ tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã đóng trên địa bàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về công tác thống kê, báo cáo định kỳ tình hình tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ nghiêm trọng liên quan đến người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2021 – 2025. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch hàng năm và phối hợp triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên Hội đồng ATVSLĐ;
- Sở Lao động – TBXH;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- CVP.UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX5

(3)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tuấn